UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ NỘI VỤ

QUI TRÌNH

Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh

QT-01

BẮC GIANG - 2021

ISO 9001:2015 Sở Nội vụ	QUY TRÌNH Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh	Mã hiệu:	QT.TG.01
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành	29/6/2021

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ CẦN LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ và tên	Nguyễn Đức Đạo	Đặng Thiên Hùng	Vũ Mạnh Hùng
Chữ ký			
Chức vụ	Chuyên viên	Trưởng phòng	Giám đốc Sở

ISO 9001:2015 **Sở Nội vụ**	**QUY TRÌNH** **Thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh**	Mã hiệu:	QT.TG.01
		Lần ban hành	01
		Ngày ban hành	29/6/2021

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần ban hành / Lần sửa đổi	Ngày ban hành
Đảm bảo theo quy định Danh mục thủ tục hành chính công bố tại Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 3334/QĐ-SNV ngày 29/6/2021	Phần: 2,3,5,7	- Sửa đổi: Phạm vi, tài liệu viện dẫn, nội dung quy trình, hồ sơ lưu.	Sửa đổi lần 1	19/8/2021

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất quy định việc giải quyết TTHC về việc công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh.

2. PHẠM VI

- Áp dụng đối với tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Cán bộ/công chức thuộc Phòng Tôn giáo chịu trách nhiệm thực hiện và kiểm soát quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015

- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại các mục 5.8.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân.
- TTHC: Thủ tục hành chính.
- TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.
- NĐ: Nghị định.
- CP: Chính phủ.
- TCVN: Tiêu chuẩn Việt Nam.
- TT: Thông tư.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	**Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính**		
	- Hoạt động ổn định, liên tục từ đủ 05 năm trở lên kể từ ngày được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo. - Có hiến chương theo quy định tại Điều 23 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo. - Người đại diện, người lãnh đạo tổ chức là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. - Có cơ cấu tổ chức theo hiến chương. - Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản của mình. - Nhân danh tổ chức tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập.		
5.2	**Thành phần hồ sơ**	**Bản chính**	**Bản sao**
	- Văn bản đề nghị (theo mẫu)	x	
	- Văn bản tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo;	x	
	- Danh sách, sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;	x	
	- Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, lễ nghi;	x	
	- Hiến chương của tổ chức;	x	
	- Bản kê khai tài sản hợp pháp của tổ chức;	x	
	- Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở.	x	
5.3	**Số lượng hồ sơ:** 01 bộ		
5.4	**Thời gian xử lý:** 60 ngày kể từ ngày Sở Nội vụ nhận đủ hồ sơ đề nghị hợp lệ.		
5.5	**Nơi tiếp nhận và trả kết quả:** Trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.		
5.6	**Lệ phí:** Không		
5.7	**Quy trình xử lý công việc**		

Thứ tự các bước	Nội dung công việc	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời hạn	Biểu mẫu/kết quả
Bước 1	Bộ phận Một cửa tiếp nhận hồ sơ theo quy định và cập nhật hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ cho Trưởng Phòng Tôn giáo	Bộ phận Một cửa	½ ngày	Mẫu số 01
Bước 2	Trưởng Phòng Tôn giáo nhận hồ sơ bàn giao từ Bộ phận Một cửa sau đó giao cho chuyên viên phụ trách	Lãnh đạo Phòng Tôn giáo	1/2 ngày	
Bước 3	Chuyên viên tiến hành thẩm định hồ sơ: - Trường hợp, hồ sơ chưa đầy đủ hoặc không hợp lệ thì có văn bản thông báo với tổ chức, cá nhân (Thông qua Trung tâm PVHCC). - Trường hợp, hồ sơ đã đầy đủ, hợp lệ: giao chuyên viên dự thảo Văn bản lấy ý kiến thẩm định trình Trưởng phòng	Chuyên viên	20,5 ngày	Mẫu A2
Bước 4	Trưởng phòng chuyên môn xem xét, trình Lãnh đạo Sở ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Trưởng phòng chuyên môn	2 ngày	Mẫu A2
Bước 5	Lãnh đạo Ban xem xét, ký văn thẩm định trình Lãnh đạo Sở ký văn bản lấy ý kiến thẩm định	Lãnh đạo Sở	5 ngày	Mẫu B9
Bước 6	Chuyên viên gửi hồ sơ và văn bản dự thảo cho UBND tỉnh để lấy ý kiến	Chuyên viên	1 ngày	
Bước 7	Văn phòng UBND tỉnh có ý kiến thẩm định và trình UBND tỉnh ký Quyết định công nhận tổ chức Tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh Chuyển kết quả cho Bộ phận Một cửa của Văn phòng UBND tỉnh để chuyển cho Bộ phận Một cửa của Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh	15 ngày	Mẫu B9
Bước 8	Bộ phận Một cửa của Sở Nội vụ tại Trung tâm PVHCC trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định	Bộ phận Một cửa	½ ngày	Mẫu 01

Tổng thời gian giải quyết		**45 ngày**	
5.8	**Cơ sở pháp lý**		
	- Luật tín ngưỡng, tôn giáo; - Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo; - Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa lien thông trong giải quyết TTHC - Thông tư số 09/2011/TT-BNV ngày 03/6/2011 của Bộ Nội vụ về việc quy định về thời hạn bảo quản hồ sơ, tài liệu hình thành phổ biến trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức; - Quyết định số 34/2021/QĐ-UBND, ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế làm việc của UBND tỉnh Bắc Giang, nhiệm kỳ 2021-2026. - Quyết định số 1608/QĐ-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền Quết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; - Quyết định số 3334/QĐ-SNV ngày 29/6/2021 của Sở Nội vụ Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Nội vụ phù hợp tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015		

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu	Văn bản
1	Mẫu 01-06	Theo dõi giải quyết TTHC	TT số 01/2018/TT-VPCP
2	Mẫu B9	Văn bản đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo	*Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018*
3	Mẫu A2	Quyết định về việc công nhận tổ chức tôn giáo	*Quyết định số 199/QĐ-BNV ngày 31/01/2018*
4	BM-08	Tờ trình	Phòng Tôn giáo

7. HỒ SƠ LƯU:

Chuyên viên chuyên trách của Phòng Tôn giáo lưu các hồ sơ liên quan đến các thủ tục hành chính lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo - thời gian lưu là 1 năm, sau 1 năm chuyển sang Văn phòng Sở lưu, cụ thể:

Stt	Hồ sơ lưu	Trách nhiệm lưu	Thời gian lưu
1	Hệ thống biểu mẫu theo Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả	1 năm

2	Đơn đề nghị (Các văn bản, giấy tờ kèm theo: tờ trình, văn bản chấp thuận, danh sách …).	Văn phòng Sở	Vĩnh viễn

BM-08

UBND TỈNH BẮC GIANG **SỞ NỘI VỤ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /Tr-SNV Về việc xem xét hồ sơ xin tổ chức lễ hội tín ngưỡng	*Bắc Giang, ngày ..... tháng .... năm 201....*

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang

Ngày …./…../…….[1], Sở Nội vụ nhận được hồ sơ của ông (bà) ……[2], (thường trú tại …….[3]) đại diện …….[4]

Sau khi xem xét, thẩm định hồ sơ trên, Sở Nội vụ dự thảo Quyết định của UBND tỉnh về việc chấp thuận tổ chức lễ hội tín ngưỡng. Vậy Sở Nội vụ kính trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét ký, ban hành./.

(Kèm theo ……..[5])./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Sở (để b/c);
- Lưu: VT, TG (5b).

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

[1] Ngày, tháng, năm nhận hồ sơ.
[2] Họ và tên người đại diện cơ sở tín ngưỡng.
[3] Địa chỉ thường trú của người đại diện cơ sở tín ngưỡng.
[4] Tên cơ sở tín ngưỡng.
[5] Tên các văn bản, giấy tờ kèm theo (hồ sơ)

BM-07-01

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:...../QĐ-UBND	*Bắc Giang, ngày.....tháng.....năm.....*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chấp thuận tổ chức lễ hội tín ngưỡng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng cho:

Tên cơ sở tín ngưỡng (chữ in hoa):.....

Địa chỉ:.....

Tên lễ hội: .....

Phạm vi tổ chức: .....

Nội dung lễ hội:.....

Thời gian tổ chức:.....

Địa điểm tổ chức:.....

Điều 2. .....[(1)] được tổ chức các hoạt động lễ hội tín ngưỡng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 3. (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)./.

Nơi nhận: - Như Điều 3; - Lưu: VT, ...	**CHỦ TỊCH** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

[(1)] Tên cơ sở tín ngưỡng tổ chức lễ hội.

Mẫu B9

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...[1]..., ngày.....tháng.....năm.....

ĐỀ NGHỊ
Công nhận tổ chức tôn giáo

Kính gửi: .....[2].....

Tên tổ chức đề nghị (chữ in hoa):.....[3].....
Đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo với các nội dung sau:
Tên tổ chức tôn giáo (chữ in hoa):.....
Tên giao dịch quốc tế (nếu có):.....
Trụ sở của tổ chức: .....
Thuộc tôn giáo: .....
Người đại diện:
Họ và tên:..... Năm sinh:.....
Tên gọi trong tôn giáo (nếu có):.....
Chức vụ, phẩm vị (nếu có):.....
Số CMND/Số hộ chiếu/Số định danh cá nhân: .....
Ngày cấp:.....Nơi cấp: .....
Nơi cư trú:.....
Số lượng tín đồ:.....
Địa bàn hoạt động của tổ chức tại thời điểm đề nghị:.....
Cơ cấu tổ chức: .....

Văn bản kèm theo gồm: Văn bản tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; danh sách, sơ yếu lý lịch, phiếu lý lịch tư pháp, bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức; bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, lễ nghi; hiến chương của tổ chức; bản kê khai tài sản hợp pháp của tổ chức; giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở.

TM. TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ)

[1] Địa danh nơi có trụ sở của tổ chức.

[2] Cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương đối vớiđề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt độngở một tỉnh.

[3] Tên tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

Mẫu A2

..... (1)

Số:...../QĐ- .....(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...(3)....., ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tổ chức tôn giáo

.....(4).....

Căn cứ Điều 21 và Điều 22 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ .....(5).....;

Xét đề nghị của.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tổ chức tôn giáo:

Tên tổ chức tôn giáo (chữ in hoa): .....

Tên giao dịch quốc tế (nếu có): .....

Trụ sở của tổ chức tôn giáo:.....

Thuộc tôn giáo: .....

Năm hình thành tại Việt Nam:.....

Tôn chỉ, mục đích hoạt động:.....

Cơ cấu tổ chức: .....

Địa bàn hoạt động:.....

Điều 2. .....(6) được hoạt động tôn giáo theo quy định của pháp luật Việt Nam và Hiến chương của tổ chức đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 3. (hiệu lực của Quyết định; ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thi hành Quyết định)./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Lưu: VT,.....

.....(4).....
(Chữ ký, dấu)

(1) Cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định.

(2) Viết tắt tên cơ quan ban hành Quyết định.

(3) Địa danh nơi ban hành Quyết định.

(4) Thủ trưởng cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành Quyết định.

(5) Văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan ban hành Quyết định.

(6) Tên tổ chức tôn giáo được công nhận.